

XÁC ĐỊNH THIẾT HẠI TRONG BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI DO TÍNH MẠNG BỊ XÂM PHẠM

*Dương Quỳnh Hoa**

Xác định thiệt hại là cơ sở để ấn định mức bồi thường trong trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nói chung và trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nói riêng. Xác định thiệt hại chính là việc tính toán những tổn thất cả về mặt vật chất và tinh thần, từ đó ấn định mức bồi thường thiệt hại bằng một khoản tiền cụ thể.

Để làm cơ sở cho việc xác định mức bồi thường và hình thức bồi thường, Bộ luật Dân sự (BLDS) 2005 đã quy định cách xác định bồi thường thiệt hại trong trường hợp tính mạng bị xâm phạm tại Điều 610 như sau:

1. Thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm bao gồm:

- a. Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc người bị thiệt hại trước khi chết;
- b. Chi phí hợp lý cho việc mai táng;
- c. Tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng;

2. Người xâm phạm tính mạng của người khác phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần cho người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại, nếu không có những người này thì người mà người bị thiệt hại đã trực tiếp nuôi dưỡng, người đã trực tiếp nuôi dưỡng người bị hại được hưởng khoản tiền này. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì mức tối đa không quá 60 tháng lương tối thiểu do nhà nước quy định.

Tuy nhiên, quy định tại Điều 610 vẫn chưa đầy đủ và cụ thể để có thể hiểu thế nào là “chi phí hợp lý”. Chính vì điều luật quy định quá chung chung nên có nhiều trường hợp trong cùng một sự việc bồi thường do tính mạng bị

xâm phạm thì mỗi toà án lại quyết định một cách khác nhau. Để có thể hiểu và giải quyết một cách thống nhất, chúng ta cần phải hiểu rõ nội dung Điều 610. Dưới đây, chúng tôi xin trao đổi từng nội dung cụ thể của điều luật này.

Thứ nhất, chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc người bị thiệt hại trước khi chết là những khoản mà người gây thiệt hại phải bỏ ra để cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc người bị thiệt hại trước khi chết.

Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng gồm tiền thuê phương tiện đưa người bị thiệt hại đi cấp cứu tại cơ sở y tế, tiền thuốc và tiền mua thiết bị y tế, chiếu chụp X-quang, chụp cắt lớp, siêu âm, xét nghiệm, mổ, truyền máu, vật lý trị liệu...theo chỉ định của bác sỹ. Tiền viện phí, tiền mua thuốc bổ, tiếp đạm, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị thiệt hại theo chỉ định của bác sỹ, các chi phí thực tế cần thiết khác cho người bị thiệt hại (nếu có). Tất cả những chi phí này được xác định dựa trên cơ sở hoá đơn, chứng từ hợp lệ theo chỉ dẫn của bác sỹ.

Chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại bao gồm chi phí hàng tháng cho việc nuôi dưỡng, điều trị người bị thiệt hại và chi phí hợp lý cho người thường xuyên chăm sóc người bị thiệt hại. Chi phí hợp lý cho người thường xuyên chăm sóc người bị thiệt hại được tính bằng mức tiền công trung bình trả cho người chăm sóc người bị tàn tật tại địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú. Về nguyên tắc, chỉ tính bồi thường thiệt hại cho một người chăm sóc người bị thiệt hại.

Thứ hai, chi phí hợp lý cho việc mai táng nạn nhân là khoản chi phí tương đối phức tạp, nó phụ thuộc vào phong tục, tập quán của từng địa phương. Vậy, như thế nào được gọi là hợp lý? Vấn đề này rất khó xác định vì nó liên quan đến truyền thống đạo đức, tâm linh của dân tộc

* Thạc sỹ Luật học, Viện Nhà nước và Pháp luật

ta, do đó khó có thể đưa ra được một mức cố định. Mặt khác, tùy từng địa phương mà những chi phí cho việc mai táng là khác nhau. Trước kia, Nghị quyết số 01/NQ- HĐTP ngày 28 tháng 4 năm 2004 hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLDS về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (sau đây gọi là Nghị quyết 01) có quy định như sau:

Chi phí hợp lý cho việc mai táng bao gồm các khoản tiền mua quan tài, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khâm tang, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi khác phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng theo thông lệ chung. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ...

Từ khi BLDS mới có hiệu lực đến nay chưa có một văn bản nào hướng dẫn việc áp dụng những quy định này.

Thứ ba, tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng khi họ còn sống là khoản tiền mà người gây thiệt hại phải thực hiện nghĩa vụ thay nạn nhân để nuôi dưỡng người mà khi còn sống nạn nhân có nghĩa vụ phải cấp tiền nuôi dưỡng. Khoản tiền cấp dưỡng này nhằm mục đích đảm bảo cho những người được cấp dưỡng có một cuộc sống tối thiểu như lúc nạn nhân còn sống cho đến khi họ trưởng thành hoặc có thu nhập đủ nuôi sống bản thân hay đến khi họ chết... Mức bồi thường khoản tiền này có thể thay đổi theo yêu cầu của người gây thiệt hại hoặc của người được hưởng khoản tiền cấp dưỡng này tùy thuộc vào sự thay đổi số lượng người được hưởng tiền cấp dưỡng. Như vậy, không phải mọi trường hợp xâm phạm tính mạng thì người gây thiệt hại đều phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng. Trong một số trường hợp, sau khi nạn nhân chết một thời gian thì trách nhiệm này mới phát sinh, ví dụ trước khi nạn nhân chết thì vợ nạn nhân mang thai được 6 tháng, 3 tháng sau đứa trẻ mới ra đời, như vậy khi đứa con nạn nhân ra đời thì người gây thiệt hại mới có trách nhiệm cấp dưỡng cho đứa trẻ.

Tuy nhiên, cũng có trường hợp khi còn sống người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng nhưng lại không cấp dưỡng, sau khi họ chết thì

thân nhân của họ lại yêu cầu người gây thiệt hại phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà khi còn sống người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng. Để tránh những trường hợp như thế này thì trước đây Nghị quyết số 01 đã quy định rằng Tòa án chỉ xem xét khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng nếu trước khi tính mạng bị xâm phạm thì người bị hại thực tế đang thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng này. Theo chúng tôi, quy định này rất hợp lý ở chỗ là bản thân người bị hại có nghĩa vụ cấp dưỡng nhưng không cấp dưỡng thì cũng không thể buộc người khác phải gánh chịu trách nhiệm đó chỉ vì người ấy gây ra thiệt hại.

Vấn đề đặt ra ở đây là đối tượng được hưởng tiền cấp dưỡng là những ai? Việc xác định các đối tượng này trong nhiều trường hợp cũng rất phức tạp bởi nhiều khi nó không phụ thuộc vào quan hệ huyết thống, ruột thịt cũng như thời hạn họ được người bị thiệt hại cấp dưỡng khi còn sống. Theo pháp luật quy định thì người được hưởng tiền cấp dưỡng trong trường hợp nạn nhân chết là những người: (i) không có khả năng lao động và không có thu nhập, hoặc có thu nhập nhưng không đủ nuôi sống bản thân; (ii) được nạn nhân cấp dưỡng thường xuyên khi còn sống. Từ quy định chung này có thể xác định đối tượng được hưởng khoản tiền cấp dưỡng là những người sau:

- Con chưa thành niên hoặc con đã thành niên mà không có khả năng lao động thì bố mẹ phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng (bao gồm con trong giá thú, con ngoài giá thú, con nuôi, con đã thành thai và con sống sau khi sinh);

- Cha mẹ không còn khả năng lao động, hoặc thu nhập của họ không đủ nuôi sống bản thân mình;

- Vợ hoặc chồng không có khả năng lao động;

- Ngoài ra, những đối tượng khác như ông, bà, cô, dì, chú, bác, anh, chị, em... cũng có thể được hưởng tiền cấp dưỡng nếu trước khi nạn nhân chết họ được nạn nhân nuôi dưỡng, và cho đến thời điểm nạn nhân chết thì họ không còn khả năng lao động hoặc không có thu nhập đủ để nuôi sống bản thân.

Về mức cấp dưỡng, xác định mức cấp dưỡng được xem là một vấn đề phức tạp nhất trong giải quyết vụ án về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm. Hiện nay chưa có văn bản nào hướng dẫn thống nhất về việc xác định mức cấp dưỡng. Tuy nhiên, qua tìm hiểu lý luận cũng như thực tiễn xét xử các vụ án cụ thể của Tòa án thì việc xác định mức cấp dưỡng thông thường được thực hiện như sau:

Khoản 1 Điều 605 BLDS 2005 có quy định rằng về nguyên tắc bồi thường thiệt hại là thiệt hại phải được bồi thường toàn bộ. Toàn bộ ở đây có nghĩa là thiệt hại đến đâu thì bồi thường đến đó. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi của thân nhân người bị hại thì việc xác định mức cấp dưỡng phải dựa trên mức thực tế mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng đang được hưởng trước khi người bị thiệt hại chết.

Tuy nhiên, trên thực tế thì không phải lúc nào Tòa án cũng quyết định mức cấp dưỡng trên cơ sở mức cấp dưỡng thực tế của người bị thiệt hại vì những lý do khác nhau. Trên thực tế có những trường hợp thu nhập của người bị thiệt hại khi còn sống là rất cao, do đó mà mức cấp dưỡng của người bị thiệt hại đối với người thân của mình cũng cao. Vì thế, nếu xác định thiệt hại dựa trên mức cấp dưỡng thực tế của người bị thiệt hại thì dẫn đến một điều là trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với người bị thiệt hại sẽ là một khoản tiền rất lớn và thường là trong khoảng thời gian dài. Do vậy, bản án, quyết định của tòa án khó có thể thực thi trên thực tế. Để giải quyết những trường hợp này, Tòa án nên xem xét mức bồi thường dựa trên khả năng kinh tế thực tế của người gây ra thiệt hại, cho dù việc xác định mức cấp dưỡng dựa trên tiêu chí này ít nhiều có thể ảnh hưởng đến quyền lợi của thân nhân người bị hại nhưng nó đảm bảo tính khả thi của bản án của Tòa án trên thực tế.

Thứ tư, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích của nạn nhân. Tổn thất về tinh thần là một khái niệm mới chỉ được sử dụng từ khi BLDS 1995 ra đời và hiện nay tiếp tục được BLDS 2005 kế thừa. Khái niệm này trừu tượng và khó xác định về mức bồi thường thiệt hại trong từng trường hợp cụ thể. Bởi vậy, nguyên tắc bồi thường toàn bộ thiệt hại không thể áp dụng đối

với khoản tổn thất này mà việc xác định chỉ là ở mức độ tương đối. Vấn đề đặt ra là trong trường hợp nào thì Tòa án buộc người gây thiệt hại phải bồi thường, và mức bồi thường là bao nhiêu?

Tổn thất về tinh thần được hiểu là những đau đớn, mất mát về tình cảm, sự hụt hẫng hoặc sụp đổ về tinh thần mà những người thân thích nhất của nạn nhân phải gánh chịu. Tổn thất về tinh thần rất khó xác định được thành tiền, việc xác định người thân thích của nạn nhân có bị tổn thất về tinh thần hay không và mức độ như thế nào cũng là một vấn đề rất phức tạp. Trước kia, BLDS 1995 quy định là “tùy từng trường hợp” mà tòa án quyết định chứ không phải là trong bất kỳ trường hợp nào cũng buộc người gây thiệt hại phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Hiện nay, BLDS 2005 quy định: “Người xâm phạm tính mạng của người khác phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần cho người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại, nếu không có những người này thì người mà người bị thiệt hại đã trực tiếp nuôi dưỡng, người đã trực tiếp nuôi dưỡng người bị hại được hưởng khoản tiền này...”. Điều này có nghĩa là bất kỳ trường hợp nào thì người gây thiệt hại cũng phải bồi thường tinh thần cho thân nhân người bị hại.

Việc xác định mức bồi thường tổn thất về tinh thần ở từng trường hợp và từng đối tượng cụ thể rất phức tạp. Tòa án phải căn cứ vào mức độ tổn thất mà thân nhân người bị hại phải gánh chịu để xác định khoản tiền bồi thường này. Thông thường, khoản tiền này do các bên tự thỏa thuận. Trong trường hợp không thỏa thuận được thì mức tối đa không quá 60 tháng lương tối thiểu do nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường.

Tóm lại, việc xác định bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nói chung và bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nói riêng là một vấn đề rất phức tạp. Nó luôn đòi hỏi yêu cầu về tính hợp lý và sự linh hoạt đối với từng trường hợp. Do đó, khi Tòa án xét xử cần phải xem xét thận trọng những yếu tố khách quan để có thể xác định chính xác mức bồi thường, đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự.

Về mức cấp dưỡng, xác định mức cấp dưỡng được xem là một vấn đề phức tạp nhất trong giải quyết vụ án về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm. Hiện nay chưa có văn bản nào hướng dẫn thống nhất về việc xác định mức cấp dưỡng. Tuy nhiên, qua tìm hiểu lý luận cũng như thực tiễn xét xử các vụ án cụ thể của Tòa án thì việc xác định mức cấp dưỡng thông thường được thực hiện như sau:

Khoản 1 Điều 605 BLDS 2005 có quy định rằng về nguyên tắc bồi thường thiệt hại là thiệt hại phải được bồi thường toàn bộ. Toàn bộ ở đây có nghĩa là thiệt hại đến đâu thì bồi thường đến đó. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi của thân nhân người bị hại thì việc xác định mức cấp dưỡng phải dựa trên mức thực tế mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng đang được hưởng trước khi người bị thiệt hại chết.

Tuy nhiên, trên thực tế thì không phải lúc nào Tòa án cũng quyết định mức cấp dưỡng trên cơ sở mức cấp dưỡng thực tế của người bị thiệt hại vì những lý do khác nhau. Trên thực tế có những trường hợp thu nhập của người bị thiệt hại khi còn sống là rất cao, do đó mà mức cấp dưỡng của người bị thiệt hại đối với người thân của mình cũng cao. Vì thế, nếu xác định thiệt hại dựa trên mức cấp dưỡng thực tế của người bị thiệt hại thì dẫn đến một điều là trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với người bị thiệt hại sẽ là một khoản tiền rất lớn và thường là trong khoảng thời gian dài. Do vậy, bản án, quyết định của tòa án khó có thể thực thi trên thực tế. Để giải quyết những trường hợp này, Tòa án nên xem xét mức bồi thường dựa trên khả năng kinh tế thực tế của người gây ra thiệt hại, cho dù việc xác định mức cấp dưỡng dựa trên tiêu chí này ít nhiều có thể ảnh hưởng đến quyền lợi của thân nhân người bị hại nhưng nó đảm bảo tính khả thi của bản án của Tòa án trên thực tế.

Thứ tư, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích của nạn nhân. Tổn thất về tinh thần là một khái niệm mới chỉ được sử dụng từ khi BLDS 1995 ra đời và hiện nay tiếp tục được BLDS 2005 kế thừa. Khái niệm này trừu tượng và khó xác định về mức bồi thường thiệt hại trong từng trường hợp cụ thể. Bởi vậy, nguyên tắc bồi thường toàn bộ thiệt hại không thể áp dụng đối

với khoản tổn thất này mà việc xác định chỉ là ở mức độ tương đối. Vấn đề đặt ra là trong trường hợp nào thì Tòa án buộc người gây thiệt hại phải bồi thường, và mức bồi thường là bao nhiêu?

Tổn thất về tinh thần được hiểu là những đau đớn, mất mát về tình cảm, sự hụt hẫng hoặc sụp đổ về tinh thần mà những người thân thích nhất của nạn nhân phải gánh chịu. Tổn thất về tinh thần rất khó xác định được thành tiền, việc xác định người thân thích của nạn nhân có bị tổn thất về tinh thần hay không và mức độ như thế nào cũng là một vấn đề rất phức tạp. Trước kia, BLDS 1995 quy định là "tùy từng trường hợp" mà tòa án quyết định chứ không phải là trong bất kỳ trường hợp nào cũng buộc người gây thiệt hại phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Hiện nay, BLDS 2005 quy định: "Người xâm phạm tính mạng của người khác phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần cho người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại, nếu không có những người này thì người mà người bị thiệt hại đã trực tiếp nuôi dưỡng, người đã trực tiếp nuôi dưỡng người bị hại được hưởng khoản tiền này...". Điều này có nghĩa là bất kỳ trường hợp nào thì người gây thiệt hại cũng phải bồi thường tinh thần cho thân nhân người bị hại.

Việc xác định mức bồi thường tổn thất về tinh thần ở từng trường hợp và từng đối tượng cụ thể kỳ phức tạp. Tòa án phải căn cứ vào mức độ tổn thất mà thân nhân người bị hại phải gánh chịu để xác định khoản tiền bồi thường này. Thông thường, khoản tiền này do các bên tự thỏa thuận. Trong trường hợp không thỏa thuận được thì mức tối đa không quá 60 tháng lương tối thiểu do nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường.

Tóm lại, việc xác định bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nói chung và bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm nói riêng là một vấn đề rất phức tạp. Nó luôn đòi hỏi yêu cầu về tính hợp lý và sự linh hoạt đối với từng trường hợp. Do đó, khi Tòa án xét xử cần phải xem xét thân trọng những yếu tố khách quan để có thể xác định chính xác mức bồi thường, đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự.